

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN LPBANK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*  
☆☆☆

Số: ~~224~~ 224/2026/CV- LPBS

V/v: *Mở tài khoản thanh toán chuyên dụng giao dịch chứng khoán*

TP.HCM, ngày 20 tháng 05 năm 2026

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

Theo quy định tại khoản 6 điều 17 thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 yêu cầu “*công ty chứng khoán phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước khi ký hợp đồng quản lý tài khoản chuyên dụng với Ngân hàng thương mại để quản lý tiền gửi giao dịch chứng khoán của khách hàng*”, Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank (LPBS) báo cáo về việc ký Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán chuyên dụng giao dịch chứng khoán với Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- **Thông tin tài khoản chuyên dụng:**
  - + Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank
  - + Tài khoản số: **020704070044130**
  - + Mở tại Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh Hoàn Kiếm
- **Ngày ký Hợp đồng quản lý tài khoản chuyên dụng: 18/05/2026**
- **Nội dung tóm lược của tài khoản tiền gửi chuyên dụng:**
  - (i) Nộp, chuyển tiền vào tài khoản giao dịch chứng khoán;
  - (ii) Rút, chuyển tiền ra khỏi tài khoản giao dịch chứng khoán;
  - (iii) Thanh toán giao dịch chứng khoán;
  - (iv) Ký quỹ giao dịch, nộp tiền đầu giá mua chứng khoán;
  - (v) Thanh toán thực hiện quyền mua chứng khoán;
  - (vi) Các trường hợp thanh toán khác của Nhà đầu tư theo yêu cầu của Nhà đầu tư và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Công ty cam kết tuân thủ hoạt động quản lý tiền gửi giao dịch chứng khoán của khách hàng theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành.

Trân trọng!

**Hồ sơ đính kèm:**

- *Bản sao Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán chuyên dụng.*

**Nơi nhận:**

- *Như trên*
- *Lưu HCNS*



**Hoàng Công Nguyên Vũ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----oOo-----

**HỢP ĐỒNG QUẢN LÝ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI  
CHUYÊN DỤNG KINH DOANH CHỨNG KHOÁN**

Số: 185.../HĐTGCĐ/HDB-LPBS

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 5 năm 2026 tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh – Chi nhánh Hoàn Kiếm, chúng tôi gồm:

**1. Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309312029 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư TPHCM cấp, đăng ký lần đầu ngày 12/02/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 07/05/2026.
- Địa chỉ: Tầng 4, Cao ốc văn phòng 257 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người đại diện: **HOÀNG VIỆT ANH** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**  
*Theo Giấy ủy quyền (nếu có): 05/2026/UQ-LPBS ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank.*  
(Sau đây gọi là “Công ty chứng khoán”)

**2. Bên B: NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – CN HOÀN KIẾM**

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh số: 0300608092-008 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư TPHN cấp, đăng ký lần đầu ngày 07/03/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 18/03/2024.
- Địa chỉ: Số 32 đường Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 39 446 633
- Người đại diện: **NGUYỄN ANH PHÙNG** Chức vụ: **Giám đốc Chi nhánh**

Theo Giấy ủy quyền (nếu có): 2273/2025/QĐ-TGD ngày 13/05/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

(Sau đây gọi là “**Ngân hàng**”)

Hai Bên cùng thỏa thuận ký kết Hợp đồng quản lý tài khoản tiền gửi chuyên dụng kinh doanh chứng khoán để quản lý tiền gửi giao dịch chứng khoán của khách hàng Nhà đầu tư của Công ty chứng khoán (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) với những nội dung sau đây:

**Điều 1: Tài khoản tiền gửi chuyên dụng kinh doanh chứng khoán**

- Công ty chứng khoán yêu cầu và Ngân hàng đồng ý mở tài khoản tiền gửi chuyên dụng kinh doanh chứng khoán (sau đây gọi là “**Tài Khoản Chuyên Dụng**”) cho Công ty chứng khoán tại Ngân hàng cụ thể như sau:
  - + Số tài khoản: 020704070044130
  - + Tên tài khoản: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK**
- Tài Khoản Chuyên Dụng chỉ được Công ty chứng khoán sử dụng để thực hiện các dịch vụ: thu, chi, chuyển tiền, thanh toán phục vụ hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán của Nhà đầu tư, cụ thể theo quy định tại Điều 4 của Hợp Đồng này.
- Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư trên thị trường chứng khoán.
- Toàn bộ số tiền trên Tài Khoản Chuyên Dụng chỉ được sử dụng duy nhất nhằm mục đích nêu tại Điều 4 của Hợp Đồng này.

**Điều 2: Phạm vi áp dụng**

- Các giao dịch thu nêu tại khoản 4.1 Điều 4 của Hợp Đồng này được triển khai tại tất cả các quầy giao dịch của Ngân hàng trên toàn quốc và từ các kênh chuyển tiền đến HDBank từ các ngân hàng khác hoặc từ các kênh thanh toán điện tử do Ngân hàng cung cấp cho Khách hàng (như Internet Banking, Mobile Banking,...).
- Các giao dịch chi nêu tại khoản 4.2 điều 4 của Hợp đồng này được triển khai tại Phòng Dịch vụ Khách Hàng của Ngân hàng. Đối với các giao dịch chi phát sinh từ Tài Khoản Chuyên Dụng qua kênh thanh toán điện tử do Ngân hàng cung cấp (Internet Banking) không thuộc phạm vi áp dụng của Hợp Đồng này.

**Điều 3: Lãi suất**

- Số dư tiền gửi trên Tài Khoản Chuyên Dụng được hưởng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

## **Điều 4: Sử dụng Tài Khoản Chuyên Dụng**

- Tài Khoản Chuyên Dụng được sử dụng để thực hiện các giao dịch thu, chi sau đây:

### **4.1 Phân thu:**

- Thu tiền từ Nhà đầu tư nộp tiền mặt/chuyển khoản vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư mở tại Công ty chứng khoán.
- Thu tiền từ Nhà đầu tư nộp tiền mặt/chuyển khoản thực hiện giao dịch ký quỹ, đấu giá mua chứng khoán.
- Thu tiền từ Nhà đầu tư nộp tiền mặt/chuyển khoản cho các mục đích khác nhằm phục vụ cho hoạt động giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật.
- Thu tiền từ các giao dịch chuyển trả cổ tức, thanh toán lãi trái phiếu... của các công ty cho nhà đầu tư.
- Thu tiền từ việc nhận tiền từ tài khoản thanh toán bù trừ của Công ty chứng khoán sang Tài Khoản Chuyên Dụng (*trong trường hợp tài khoản thanh toán bù trừ không đồng thời là Tài Khoản Chuyên Dụng*) đối với các khoản tiền được nhận trong giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư.

### **4.2 Phân chi:**

- Chi tiền cho Nhà đầu tư rút tiền mặt/chuyển khoản từ tài khoản giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư mở tại Công ty chứng khoán.
- Chi tiền thanh toán các giao dịch chứng khoán, thanh toán các khoản thuế, phí, lệ phí,... liên quan đến giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư.
- Chi tiền cho các hoạt động thanh toán khác của nhà đầu tư nhằm mục đích phục vụ cho hoạt động giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật.
- Chi tiền chuyển sang tài khoản thanh toán bù trừ của Công ty chứng khoán (*trong trường hợp tài khoản thanh toán bù trừ không đồng thời là Tài Khoản Chuyên Dụng*) các khoản tiền phải thanh toán trong giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư.

### **4.3 Cách thức thực hiện:**

- Công ty chứng khoán và Ngân hàng hướng dẫn Nhà đầu tư khi nộp tiền vào Tài Khoản Chuyên Dụng phải điền đầy đủ thông tin trên chứng từ nộp tiền mặt/chuyển khoản theo quy định của Ngân hàng, đồng thời trong phần nội dung nộp tiền mặt/chuyển tiền phải thể hiện được các nội dung sau:
  - + Số tài khoản chứng khoán của Nhà đầu tư tại Công ty chứng khoán
  - + Tên Nhà đầu tư.

(Ví dụ: Nộp tiền vào Tài khoản chứng khoán số 012345 của Nguyễn Văn A)

- Trên cơ sở các chứng từ yêu cầu rút tiền mặt/chuyển khoản của Nhà đầu tư, Công ty chứng khoán lập các chứng từ thanh toán (séc/ủy nhiệm chi/giấy lĩnh tiền mặt/bảng kê thanh toán...) phù hợp theo mẫu của Ngân hàng, đồng thời trong phần nội dung rút tiền mặt/chuyển tiền phải thể hiện các nội dung sau:

- + Số tài khoản chứng khoán của Nhà đầu tư tại Công ty chứng khoán
- + Tên nhà đầu tư.
- + Nội dung thanh toán

(Ví dụ: Nguyễn Văn A rút tiền từ tài khoản chứng khoán số 012345

Chuyển tiền mua cổ phiếu ABC phát hành thêm cho nhà đầu tư theo bảng kê)

#### **4.4 Quy định khác:**

- Công ty chứng khoán cam kết chịu trách nhiệm trước Nhà đầu tư, Ủy ban chứng khoán Nhà Nước và pháp luật về tính hợp pháp, hợp lệ trong việc sử dụng Tài Khoản Chuyên Dụng theo các nội dung nêu trên. Ngân hàng được miễn trừ các trách nhiệm tranh chấp, khiếu nại liên quan đến cam kết này của Công ty chứng khoán.
- Ngân hàng chịu trách nhiệm thực hiện các giao dịch trên cơ sở các chứng từ do Công ty chứng khoán cung cấp theo đúng thỏa thuận của Hợp đồng này, Ngân hàng không chịu trách nhiệm trong việc xem xét, kiểm tra tính pháp lý, xác thực các chứng từ do Công ty chứng khoán cung cấp.

#### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Công ty chứng khoán**

- Yêu cầu Ngân hàng thực hiện theo đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp Đồng này.
- Yêu cầu Ngân hàng thông báo và cung cấp sao kê giao dịch phát sinh trên Tài Khoản Chuyên Dụng.
- Cung cấp nhanh chóng, kịp thời cho Ngân hàng thông tin, chứng từ liên quan theo yêu cầu của Công ty chứng khoán để Ngân hàng thực hiện chuyển tiền, thanh toán, rút tiền phục vụ kịp thời các giao dịch kinh doanh chứng khoán của Nhà đầu tư.
- Chịu trách nhiệm trước Nhà đầu tư và trước pháp luật về tính chính xác của các chứng từ cung cấp cho Ngân hàng để thực hiện các giao dịch rút tiền/ chuyển tiền thanh toán thông qua Tài Khoản Chuyên Dụng.
- Không được rút hoặc chuyển số tiền trên Tài Khoản Chuyên Dụng trái với quy định của Hợp Đồng này.

- Công bố trên trang thông tin điện tử và tại các chi nhánh, phòng giao dịch của Công ty chứng khoán về lựa chọn Ngân hàng thực hiện quản lý Tài Khoản Chuyên Dụng đối phương thức quản lý dòng tiền giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

#### **Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng**

- Yêu cầu Công ty chứng khoán cung cấp, xuất trình các chứng từ liên quan đến việc rút tiền, chuyển tiền thanh toán của Nhà đầu tư thông qua Tài Khoản Chuyên Dụng khi thực hiện các giao dịch tại Điều 4 của Hợp đồng này.
- Từ chối các yêu cầu của Công ty chứng khoán trái với những thỏa thuận ghi trong Hợp Đồng này và/hoặc không phù hợp quy định của Ngân hàng và quy định của pháp luật.
- Thông báo và cung cấp sao kê giao dịch phát sinh liên quan đến Tài Khoản Chuyên Dụng theo yêu cầu của Công ty chứng khoán.
- Chịu trách nhiệm thực hiện các giao dịch trong phạm vi là Ngân hàng quản lý tài khoản trên cơ sở yêu cầu các chứng từ do Công ty chứng khoán cung cấp theo đúng thỏa thuận của Hợp đồng này.
- Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.
- Không chịu trách nhiệm liên quan đến các khiếu nại, khiếu kiện giữa Nhà đầu tư và Công ty chứng khoán liên quan đến việc thực hiện các giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư do Ngân hàng thực hiện theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

#### **Điều 7: Phí dịch vụ**

- Phí thanh toán: Thực hiện theo biểu phí hiện hành của Ngân hàng. Khi có sự thay đổi Ngân hàng sẽ thông báo ngay cho Công ty chứng khoán.
- Phí quản lý Tài Khoản Chuyên Dụng: theo quy định HDBank ban hành theo từng thời kỳ.

#### **Điều 8: Các điều khoản khác:**

- Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nếu một trong hai Bên có yêu cầu kết thúc Hợp Đồng trước hạn thì phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia biết trước ít nhất là 05 ngày làm việc tính từ ngày dự kiến chấm dứt Hợp Đồng.
- Việc sửa đổi bổ sung hợp đồng phải được hai Bên thỏa thuận bằng văn bản được ký tên, đóng dấu bởi cấp có thẩm quyền của mỗi Bên.

- Mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng sẽ được hai Bên bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được, tranh chấp sẽ được chuyển sang Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại TP. Hồ Chí Minh để giải quyết theo luật định.
- Hợp Đồng này được lập thành 03 (ba) bản, Ngân hàng giữ 02 (hai) bản, Công ty chứng khoán giữ 01 (một) bản.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Hoàng Việt Anh*



**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Anh Phùng*